

Số: 143/2023/QĐCNTTLH

Tháp Mười, ngày 21 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Sau khi nghiên cứu Đơn khởi kiện về việc: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình về xin ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn” đề ngày 02 tháng 2 năm 2023 của chị Bùi Thị Thúy Hằng; Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 3 năm 2023 cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án về sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị **Bùi Thị Thúy H**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Ấp 3, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Người bị kiện: Anh **Nguyễn Hiền N**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Ấp 4, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia vào hòa giải, cụ thể như sau:

(1). *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Bùi Thị Thúy H và anh Nguyễn Hiền N thống nhất thuận tình ly hôn.

(2). *Về quan hệ nuôi con:* Chị H được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Phúc T, sinh ngày 01/11/2015. Đồng thời, anh N không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nuôi, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp

nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

(3). *Về quan hệ tài sản*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

(4). *Về quan hệ nợ*: Vợ chồng không có nợ ai và cũng không cho ai nợ.

(5). *Về các vấn đề khác*: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung hoà giải của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- THADS huyện Tháp Mười;
- UBND xã Mỹ Đông (Giấy CNKH số 068 ngày 25/8/2015;
- Lưu HSVA (Linh).

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Phường